TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày 22/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: *1.* Ông Ma Trọng Hưng.

2. Bà Tưởng Thị Thu.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Dương Văn Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa***: Ông Lưu Tiến Độ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/TLST - HS ngày 27 tháng 3 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST - HS ngày ngày 12 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

PHẠM VĂN H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 22/8/1990 tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn thể: Không; con ông Phạm Văn L, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1963; anh, em ruột: Có 03 anh, em, bị cáo là thứ ba; có vợ Cao Thu Th, sinh năm 1991 và 02 con, lớn sinh năm 2015, bé sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2020 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang *(Có mặt tại phiên tòa)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 29/12/2020, Phạm Văn H, sinh năm 1990 trú tại Thôn K, xã N, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đi xe ô tô khách đến thành

phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, mục đích tìm mua ma túy đá về sử dụng. Khi đi đến khu vực Km 8 (thuộc địa phận xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang), H xuống xe đi bộ khoảng 200 mét thì gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ nhìn giống người nghiện ma túy đứng một mình cạnh đường. H đến gần hỏi và mua được 01 gói có đặc điểm bên ngoài quấn một lớp băng dính màu trắng, tiếp theo là túi nilon màu trắng, trong cùng chứa Methamphetamine dạng tinh thể màu trắng với số tiền 500.000đ. H cầm gói ma túy trên cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi đón xe khách về nhà. Khoảng 20 giờ cùng ngày, về đến nhà thấy không có ai ở nhà, H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế, rồi lấy gói ma túy vừa mua được san ra một ít sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể, số ma túy còn lại H gói lại cất giấu và túi quần bên phải đang mặc sau đó đi ngủ.

Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 30/12/2020, H mang theo số ma túy trên và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá ra đường tìm chỗ vắng người để sử dụng. Khi đi được khoảng 300 mét (thuộc Thôn K, xã N, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang) thì bị tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa phối hợp với Công an xã N phát hiện, mời về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ngọc Hội lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ gói Methamphetamine và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá của H.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 14 giờ 10 phút ngày 30/12/2020, tại Công an huyện Chiêm Hóa đối với Phạm Văn H, kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số: 88/GĐKTHS ngày 04/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,141 g *(Không phẩy một bốn một gam).*

Cáo trạng số: 25/CT-VKSCH ngày 26/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố Phạm Văn H về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/12/2020.

Hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích sử dụng cho bản thân không có vụ lợi, bị cáo không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với số

Methamphetamine thu giữ trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, có chữ ký xác nhận của Phạm Văn H, thành phần tham gia niêm phong và 05 *(Năm)* hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi "Tang vật vụ: Phạm Văn H, giám định ngày 30/12/2020" và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa màu trắng, nắp chai màu đen, trên nắp có gắn một ống hút bằng nhựa màu trắng và một tẩu bằng thủy tinh.

Đối với người bán ma túy cho Phạm Văn H, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ xem xét, xử lý trong vụ án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Văn H, Công an huyện Chiêm Hóa đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề nghị xem xét.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 30/12/2020 tại Thôn K, xã N, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, Phạm Văn H, sinh năm 1990, trú tại Thôn K, xã N, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Methamphetamine, khối lượng 0,141g *(Không phẩy một bốn một gam)* mục đích sử dụng cho bản thân nên đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Ma Túy là chất gây nghiện, có tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội, sa sút về kinh tế, gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình..., bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với lỗi cố ý, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước.

Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử phạt bị cáo hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm chung, xử phạt bị cáo mức án trong phạm vi đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Phạm Văn H xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa màu trắng, nắp chai màu đen, trên nắp có gắn một ống hút bằng nhựa màu trắng và một tẩu bằng thủy tinh là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo Phạm Văn H, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ xem xét, xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Văn H, Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên không xem xét, xử lý.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy cho bản thân không có vụ lợi, bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- ***Về hình phạt***: Xử phạt Phạm Văn H 01 năm 01 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/12/2020.

- ***Về vật chứng***: Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine thu giữ trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, có chữ ký xác nhận của Phạm Văn H, thành phần tham gia niêm phong và 05 *(Năm)* hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi "Tang vật vụ: Phạm Văn H, giám định ngày 30/12/2020" và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa màu trắng, nắp chai màu đen, trên nắp có gắn một ống hút bằng nhựa màu trắng và một tẩu bằng thủy tinh.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa lập ngày 29/3/2021.

- ***Về án phí***: Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- ***Về quyền kháng cáo***: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/4/2021).

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang;*
- *VKSND tỉnh TQ;*
- *VKSND huyện CH;*
- *Sở tư pháp;*
- *Cơ quan ĐT CA huyện CH;*
- *Cơ quan THAHS CA huyện CH;*
- *Chi cục THADS huyện CH;*
- *Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh TQ;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lương Thị Huệ